

Ở các ngành trung ương, một số cán bộ cấp Vụ đã được bồi dưỡng kiến thức quản lý Nhà nước ở Trường Hành chính Trung ương, còn đối với cán bộ lãnh đạo chủ chốt của các Bộ, Ủy ban Nhà nước, Tổng cục thì hầu hết chưa được học về quản lý Nhà nước.

Đề góp phần nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng chỉ thị việc bồi dưỡng kiến thức và nâng cao trình độ quản lý Nhà nước cho đội ngũ cán bộ giữ trách nhiệm lãnh đạo trong bộ máy quản lý Nhà nước ở các cấp như sau:

1. Từ nay trở đi, tất cả các thành viên Ủy ban Nhân dân các cấp, nhất là bộ phận thường trực của Ủy ban Nhân dân và các cán bộ chủ chốt trong các cơ quan quản lý Nhà nước từ Trung ương đến địa phương, nhất thiết phải qua một lớp bồi dưỡng kiến thức về quản lý Nhà nước tại Trường Hành chính Trung ương hoặc Trường Hành chính tỉnh, thành phố.

Trước mắt, từ nay đến hết năm 1990, các Bộ, Ủy ban Nhà nước, Tổng cục và Ủy ban Nhân dân các cấp phải sắp xếp đề số cán bộ chủ chốt của mình, nhất là bộ phận thường trực và cán bộ lãnh đạo Bộ, Ủy ban, Tổng cục chưa qua trường lớp quản lý Nhà nước lần lượt đi dự các lớp bồi dưỡng về quản lý Nhà nước theo chỉ tiêu chiểu sinh của các cơ quan có trách nhiệm triệu tập.

2. Trường Hành chính Trung ương cùng Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, căn cứ vào số người cần học theo quy định ở điểm 1, đề ra kế hoạch mở lớp bồi dưỡng ngắn hạn hoặc lớp đào tạo dài hạn cho sát. Kế hoạch mở lớp của trường Hành chính Trung ương do Thường vụ Hội đồng Bộ trưởng xét duyệt, kế hoạch mở lớp của Trường Hành chính tỉnh, thành phố do Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố xét duyệt.

Tùy tình hình thực tế, có thể tổ chức học tập trung tại Trường Hành chính Trung ương và Trường Hành chính tỉnh, thành phố, hoặc học tại chức do Trường

Hành chính Trung ương, Trường Hành chính tỉnh, thành phố quyết định.

3. Trường Hành chính Trung ương và Trường Hành chính các tỉnh, thành phố phải nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập. Trong chương trình bồi dưỡng phải chú trọng phần kiến thức về pháp luật. Các Trường cần xúc tiến việc biên soạn lại giáo trình, cải tiến phương pháp giảng dạy và học tập nhằm quán triệt nội dung, phương hướng đổi mới do Đại hội lần thứ VI của Đảng đề ra và sát thực tiễn đề thiết thực góp phần nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước ở các ngành, các cấp.

4. Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố phải củng cố Trường Hành chính của địa phương, bổ sung cho trường cán bộ giảng dạy và cán bộ quản lý có trình độ và năng lực, thực hiện các chính sách, chế độ đối với giảng viên và học viên của Trường Hành chính như chế độ đối với Trường Đảng của tỉnh, tăng thêm cơ sở vật chất để trường đủ sức làm tròn nhiệm vụ bồi dưỡng và đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý Nhà nước ở địa phương.

Quyền Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng
VÕ VĂN KIẾT

CÁC BỘ

**BỘ LAO ĐỘNG — THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**

**THÔNG TƯ số 4-LĐTBXH/TT ngày
30-3-1988 hướng dẫn thi hành
chế độ trợ cấp một lần khi về
hưu, nghỉ việc vì mất sức lao
động đối với cán bộ sang giúp
Lào và Căm-pu-chia.**

Thi hành điểm 7 trong điều 2 của Quyết định số 87-CT ngày 1-3-1985 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về chế độ, chính

sách đối với cán bộ sang giúp Lào và Căm-pu-chia ;

Sau khi được sự thỏa thuận của Bộ Tài chính tại công văn số 404-TC/HCVX ngày 3-6-1985, Bộ Lao động — Thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện như sau :

I. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC HƯỞNG

Những cán bộ sang giúp Lào và Căm-pu-chia nói trong Quyết định số 87-CT là những người được cử đi công tác dài hạn từ 3 năm trở lên theo yêu cầu của Bạn ; theo quy định tại Chỉ thị số 251-CT ngày 24-9-1982 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, bao gồm cán bộ kinh tế, văn hóa, giáo dục, y tế, an ninh, quân sự và những công nhân viên đi làm nhiệm vụ phục vụ chuyên gia trên đất Bạn (kể cả những người sau khi về nước đã chuyển sang làm việc khác), được về hưu hoặc nghỉ việc vì mất sức lao động từ ngày 1 tháng 3 năm 1985 trở đi.

II. CHẾ ĐỘ ĐƯỢC HƯỞNG

Những đối tượng nói trên, khi về hưu hoặc nghỉ việc vì mất sức lao động từ ngày 1-3-1985 trở đi, ngoài khoản trợ cấp một lần khi mới về quy định tại Thông tư số 48-TBXH ngày 30-9-1985 của Bộ Thương binh và xã hội (cũ), còn được hưởng thêm khoản trợ cấp một lần, tính theo số năm công tác thực tế trên đất Bạn, cứ mỗi năm (đủ 12 tháng) được trợ cấp bằng một tháng lương chính (không có các khoản phụ cấp), nhưng nhiều nhất không quá 12 tháng. Nếu trước đây đã có thời gian công tác tại nước Bạn (theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền) từ 1 năm trở lên thì được cộng các thời gian đó để tính trợ cấp một lần.

III. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Khoản trợ cấp một lần quy định tại Quyết định số 87-CT ngày 1-3-1985 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng được thi hành từ ngày 1-3-1985 do quỹ bảo hiểm xã hội đài thọ, do ngành Lao động — Thương binh và xã hội chi trả và được ghi bổ sung thành một điểm trong điều 2 của quyết định về hưu hoặc nghỉ việc vì mất sức lao động của mỗi người với nội dung :
« Trợ cấp theo Quyết định số 87-CT bằng tháng lương chính : tháng X đ00 = đ00.

2. Mức lương chính để làm cơ sở tính trợ cấp một lần là mức lương được xếp khi đang công tác ở Bạn (không tính theo lương sau khi về nước được xếp lại hoặc nâng bậc lương). Trường hợp những người được tính trợ cấp một lần theo mức lương chính trước tháng 9 năm 1985 thì lấy mức lương chính ấy chuyển đổi sang mức lương mới theo quy định tại Nghị định số 235-HĐBT ngày 18-9-1985 của Hội đồng Bộ trưởng để làm cơ sở tính trợ cấp một lần.

3. Những người có thời gian công tác trên đất Bạn thuộc đối tượng hưởng trợ cấp một lần quy định tại Thông tư này đã nghỉ hưu hoặc nghỉ việc vì mất sức lao động từ ngày 1-3-1985 nhưng chưa được nhận thì nay được truy lĩnh.

Các cơ quan, đơn vị cũ có trách nhiệm thông báo về số năm công tác trên đất Bạn, mức lương chính của mỗi người cho cơ quan Lao động — Thương binh và xã hội nơi người về hưu hoặc nghỉ việc vì mất sức lao động cư trú làm thủ tục trả truy lĩnh khoản trợ cấp một lần nói trên.

K.T. Bộ trưởng

Bộ Lao động — Thương binh và xã hội

Thủ trưởng

TRẦN HIẾU